

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**KIỂM TOÁN BÁO CÁO QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN**  
**HOÀN THÀNH**

Hệ đào tạo: Đại học chính quy

Ngành: Kiểm toán

**1. Thông tin chung về học phần**

**Tên học phần: KIỂM TOÁN BÁO CÁO QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN HOÀN THÀNH**

Tiếng Việt: **Kiểm toán báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành**

Tiếng Anh: **Audit reports for basic construction**

**Mã học phần: DKT.02.16**

**Số tín chỉ: 02**

**Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 96 tiết**

+ Lý thuyết, bài tập: 28 tiết

+ Kiểm tra : 2 tiết

+ Thực hành và thảo luận nhóm 6 tiết

+ Tự học: 60 tiết

**Bộ môn phụ trách học phần:** Bộ môn kiểm toán, khoa Kế toán - Kiểm toán

**Giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):**

1) Họ và tên: TS. Đinh Hoài Nam

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0989670599 ; Email: namtcedu@yahoo.com

2) Họ và tên: ThS. Nguyễn Văn Tùng

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0356065612 ; Email: nguyenvantung94@gmail.com

**2. Các môn học tiên quyết:** Kiểm toán căn bản

**3. Mục tiêu của học phần:**

**3.1. Mục tiêu chung:**

Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về Kiểm toán báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành, bao gồm: khái niệm, mục tiêu, nội dung, quy trình, phương pháp kiểm toán dự án đầu tư xây dựng cơ bản. Sự khác biệt và nguyên nhân khác biệt giữa kiểm toán Báo cáo quyết toán vốn đầu tư XDCB hoàn thành với kiểm toán Báo cáo tài chính doanh nghiệp.

**3.2. Mục tiêu cụ thể:**

- *Mục tiêu kiến thức người học cần đạt được:*

Trình bày được những kiến thức nền tảng về kiểm toán Báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành, biết phân biệt và phát hiện được nguồn gốc của sự giống và khác nhau giữa kiểm toán xây dựng cơ bản với kiểm toán báo cáo tài chính.

**- Mục tiêu về kỹ năng người học cần đạt được:**

Rèn luyện kỹ năng để hiểu, phân tích, đánh giá và vận dụng các kiến thức về kiểm toán Báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành để thực hành cuộc kiểm toán BCTC trong thực tế.

**- Mục tiêu về thái độ người học cần đạt được:**

Tuân thủ quy định chung trong học tập; chủ động và có trách nhiệm với quá trình học tập; tự tin theo đuổi mục tiêu học tập chuyên ngành. Tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và sẵn sàng hội nhập thị trường lao động toàn cầu.

**4. Chuẩn đầu ra của học phần (CLO – Courses learning outcomes)**

**4.1. Nội dung chuẩn đầu ra học phần:**

Sau khi học xong học phần, sinh viên có khả năng:

**CLO 01:** Trình bày được các kiến thức cơ bản về kiểm toán báo cáo quyết toán vốn đầu tư XDCB hoàn thành, bao gồm: nội dung cơ bản và nâng cao của các khái niệm, các vấn đề về kiểm toán báo cáo quyết toán vốn đầu tư XDCB hoàn thành; phân biệt được các kỹ thuật, phương pháp và các loại ý kiến kiểm toán; trình bày được trình tự của một cuộc kiểm toán báo cáo quyết toán vốn đầu tư XDCB hoàn thành, sự khác biệt và nguyên nhân khác biệt giữa kiểm toán Báo cáo quyết toán vốn đầu tư XDCB hoàn thành với kiểm toán Báo cáo tài chính doanh nghiệp.

**CLO 02:** Phát triển các kỹ năng chuyên sâu như kỹ năng phân tích dữ liệu nhằm xử lý, giải quyết các tình huống cụ thể trong công tác kiểm toán Báo cáo quyết toán vốn đầu tư XDCB hoàn thành tại các đơn vị, từ đó hình thành kỹ năng tư duy phản biện.

**CLO 03:** Rèn luyện kỹ năng tìm kiếm, lựa chọn và vận dụng các kiến thức về kiểm toán Báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành để thực hành trong thực tế.

**CLO 04:** Thể hiện ý thức kỷ luật, có tinh thần hợp tác trong nhóm và trong lớp.

**CLO 05:** Thể hiện thái độ tự chủ, độc lập khi đưa ra ý kiến thảo luận và kết luận chuyên môn; có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn.

**4.2. Ma trận nhất quán giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO):**

	PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10	PLO 11
<b>CLO 1</b>			H	H							
<b>CLO 2</b>							H	H			
<b>CLO 3</b>							H	H			
<b>CLO 4</b>									H		
<b>CLO 5</b>										H	
<b>TỔNG HỢP</b>			H	H			H	H	H	H	

<b>TOÀN BỘ HỌC PHẦN</b>											
-------------------------------------	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

*Trong đó:*

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L ( Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

#### **4.3. Ma trận nhất quán giữa phương pháp dạy học với chuẩn đầu ra học phần (CLO)**

	<b>CLO 1</b>	<b>CLO 2</b>	<b>CLO 3</b>	<b>CLO 4</b>	<b>CLO 5</b>
Phương pháp thuyết giảng	H	H	H	H	H
Phương pháp phát vấn	H	H	H	H	H
Phương pháp dạy học nhóm, cặp (thảo luận, làm bài tập, bài tập lớn theo nhóm)	H	H	H	H	H
Hướng dẫn tự học	M	M	M	M	H
Thuyết trình tích cực	H	H	H	H	M

*Trong đó:*

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L ( Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

#### **4.4. Ma trận nhất quán giữa phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá với chuẩn đầu ra học phần (CLO)**

<b>Hình thức đánh giá</b>	<b>CLO 1</b>	<b>CLO 2</b>	<b>CLO 3</b>	<b>CLO 4</b>	<b>CLO 5</b>
<b>Chuyên cần</b> (tham gia đủ 100% số buổi)	M	M	M	M	H
<b>Hoạt động cá nhân tại lớp</b> (phát biểu, thảo luận, trả lời câu hỏi của GV)	H	H	H	H	H
<b>Hoạt động cá nhân tại nhà</b> (tự học ở nhà theo y/c của gv, tìm kiếm tài liệu, làm bài tập về nhà, viết chuyên đề)	M	M	M	M	H
<b>Hoạt động nhóm</b> (chuẩn bị bài thuyết trình, trình bày bài thuyết trình, phát biểu bảo vệ ý kiến của nhóm tại lớp)	H	H	H	H	H
<b>Thực hành</b> (phân tích tình huống, trả lời câu hỏi trắc nghiệm đúng sai)	H	H	H	H	H
<b>Kiểm tra giữa kỳ</b>	H	H	H	H	H

<b>Kiểm tra cuối kỳ</b> (tự luận/ vấn đáp/ trắc nghiệm)	H	H	H	H	H
---	---	---	---	---	---

*Trong đó:*

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L ( Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

### **5. Nhiệm vụ của sinh viên:**

- Tham dự giờ lên lớp: Tối thiểu 80% số tiết học trên lớp, trong phòng thực hành có sự giảng dạy, hướng dẫn trực tiếp của giáo viên;
- Bài tập, thảo luận:
  - + Đọc tài liệu, chuẩn bị và tham gia thảo luận theo hướng dẫn của giáo viên;
  - + Thực hiện đầy đủ các bài tập được giao;
- Làm bài kiểm tra định kỳ;
- Tham gia thi kết thúc học phần.

### **6. Học liệu:**

#### **6.1. Tài liệu bắt buộc:**

1. PGS.TS Thịnh Văn Vinh và TS. Mai Vinh, (2012): Giáo trình “*Kiểm toán dự án xây dựng cơ bản và ngân sách Nhà nước*”; NXB Tài chính.

#### **6.2. Tài liệu tham khảo:**

1. Hệ thống Chuẩn mực kiểm toán quốc tế
2. Hệ thống Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, Bộ Tài Chính
3. Luật Kiểm toán độc lập, Quốc hội khoá 13, 2011
4. Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam TT200/2014/TT-BTC
5. Hồ sơ kiểm toán mẫu kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, 2017, Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam, NXB Hồng Đức.
6. Chuẩn mực số 1000 kiểm toán Báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành\_Bộ Tài chính

### **7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần**

Học phần Kiểm toán báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành thuộc khối kiến thức chuyên ngành nhằm trang bị cho người học những nội dung cơ bản về khái niệm, mục tiêu, nội dung, quy trình, phương pháp kiểm toán dự án đầu tư xây dựng cơ bản; Sự khác biệt và nguyên nhân khác biệt giữa kiểm toán dự án đầu tư XD CB với kiểm toán báo cáo tài chính doanh nghiệp. Từ đó, người học có thể liên hệ đến lĩnh vực chuyên môn và bước đầu xác định được những nội dung có liên quan đến lĩnh vực nghề nghiệp.

### **8. Kế hoạch giảng dạy:**

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)	Tự học	CDR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
---------	--------------------	----------------------	--------	--------	---------------	---------------

		LT	BT	KT	TLN, TH	( tiết)			
Bài 1	<p><b>CHƯƠNG 1: DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN VÀ QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN</b></p> <p><b>1.1. Dự án đầu tư xây dựng cơ bản và các loại dự án đầu tư xây dựng cơ bản</b></p> <p>1.1.1. Khái niệm về dự án đầu tư xây dựng cơ bản</p> <p>1.1.2. Các loại dự án đầu tư xây dựng cơ bản</p> <p><b>1.2. Đặc điểm của dự án đầu tư xây dựng và quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản</b></p> <p>1.2.1. Đặc điểm của dự án đầu tư xây dựng cơ bản</p> <p>1.2.3. Quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản</p> <p><i>Thảo luận nhóm so sánh với kiểm toán BCTC</i></p>	2			1	5	CLO 1, CLO 2, CLO 3, CLO 4, CLO 5,	<p>Thuyết giảng, Phát vấn, Tổ chức học tập theo nhóm</p>	<p><b>Ở nhà:</b></p> <p>(1)SV đọc và nghiên cứu nội dung bài học các mục từ 1.1 đến 1.2.</p> <p>(2) Tham khảo Chuẩn mực số 1000 kiểm toán Báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành_Bộ Tài chính</p> <p><b>Ở lớp:</b></p> <p>Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi GV.</p>

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CDR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
Bài 2	<p><b>CHƯƠNG 2: KIỂM TOÁN BÁO CÁO QUYẾT TOÁN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN HOÀN THÀNH</b></p> <p><b>2.1. Đặc điểm của dự án xây dựng cơ bản và quá trình quản lý tác động đến kiểm toán báo cáo quyết toán dự án đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành</b></p> <p><i>Thảo luận nhóm nội dung 2.1 (so sánh với kiểm toán BCTC)</i></p>	2			1	5	CLO 1, CLO 2, CLO 3, CLO 4, CLO 5,	<p><b>Ở nhà:</b></p> <p>(1)SV đọc và nghiên cứu nội dung bài học các mục từ 2.1. (2) Tham khảo Chuẩn mực số 1000 kiểm toán Báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành_Bộ Tài chính</p> <p><b>Ở lớp:</b></p> <p>Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi GV.</p>	
Bài 3	<p><b>CHƯƠNG 2: KIỂM TOÁN BÁO CÁO QUYẾT TOÁN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN HOÀN</b></p>	2			1	5	CLO 1, CLO 2, CLO 3, CLO 4, CLO 5	<p><b>Ở nhà:</b></p> <p>(1)SV đọc và nghiên cứu nội dung bài học các mục từ 2.2. (2) Tham khảo Chuẩn mực số 1000 kiểm toán</p>	

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CDR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
	<p><b>THÀNH</b></p> <p><b>2.2. Những đặc trưng cơ bản của kiểm toán báo cáo quyết toán dự án đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành</b></p> <p><i>Thảo luận nhóm phân biệt sự khác biệt và nguyên nhân sự khác biệt giữa kiểm toán báo cáo QTVĐT XDCBHT và kiểm toán BCTC</i></p>							<p>Báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành_Bộ Tài chính</p> <p><b>Ở lớp:</b> Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi GV.</p>	
Bài 4	<p><b>CHƯƠNG 2: KIỂM TOÁN BÁO CÁO QUYẾT TOÁN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN HOÀN THÀNH</b></p> <p><b>2.3. Mục đích và căn cứ kiểm toán báo cáo quyết toán dự án đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành</b></p> <p>2.3.1. Mục đích kiểm toán báo cáo quyết toán dự</p>	3				5	<p>CLO 1, CLO 2, CLO 3, CLO 4, CLO 5</p> <p>Thuyết giảng, Phát vấn.</p>	<p><b>Ở nhà:</b> (1)SV đọc và nghiên cứu nội dung bài học các mục từ 2.3. (2) Tham khảo Chuẩn mực số 1000 kiểm toán Báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành_Bộ Tài chính</p> <p><b>Ở lớp:</b> Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi GV.</p>	

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CDR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
	<p>án đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành</p> <p>2.3.2. Căn cứ kiểm toán báo cáo quyết toán dự án đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành</p> <p><i>(So sánh với kiểm toán BCTC)</i></p>								
Bài 5	<p><b>CHƯƠNG 2: KIỂM TOÁN BÁO CÁO QUYẾT TOÁN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN HOÀN THÀNH</b></p> <p><b>2.4. Yêu cầu cơ bản của kiểm toán báo cáo quyết toán dự án đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành</b></p> <p><b>2.5. Nội dung kiểm toán báo cáo quyết toán dự án đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành</b></p> <p>2.5.1. Kiểm toán báo cáo quyết</p>	2	1			5	CLO 1, CLO 2, CLO 3, CLO 4, CLO 5	<p><b>Ở nhà:</b></p> <p>(1)SV đọc và nghiên cứu nội dung bài học các mục từ 2.4 đến 2.5.</p> <p>(2) Tham khảo Chuẩn mực số 1000 kiểm toán Báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành_Bộ Tài chính</p> <p><b>Ở lớp:</b></p> <p>Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi GV.</p>	



Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CDR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
	toán vốn đầu tư vào công trình <b>Làm bài tập</b>								
Bài 6	<b>CHƯƠNG 2: KIỂM TOÁN BÁO CÁO QUYẾT TOÁN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN HOÀN THÀNH</b>  <b>2.5. Nội dung kiểm toán báo cáo quyết toán dự án đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành</b>  2.5.2. Kiểm toán tính tuân thủ qui chế quản lý đầu tư và xây dựng  <b>Làm bài tập</b>	2	1			5	CLO 1, CLO 2, CLO 3, CLO 4, CLO 5	Thuyết giảng, Phát vấn  Giải quyết vấn đề	<b>Ở nhà:</b> (1)SV đọc và nghiên cứu nội dung bài học các mục từ 2.5.2. (2) Tham khảo Chuẩn mực số 1000 kiểm toán Báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành_Bộ Tài chính  <b>Ở lớp:</b> Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi GV.
Bài 7	<b>Thảo luận bài tập chương 1,2 + Kiểm tra bài 1</b>			1	2	5	CLO 1, CLO 2, CLO 3, CLO 4, CLO 5		Thảo luận và GV nhận xét + Kiểm tra
Bài 8	<b>CHƯƠNG 2: KIỂM TOÁN BÁO CÁO QUYẾT TOÁN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG</b>	2			1	5	CLO 1, CLO 2, CLO 3, CLO 4, CLO	Thuyết giảng, Phát vấn, Tổ chức học tập	<b>- Ở nhà:</b> (1)SV đọc và nghiên cứu nội dung bài học các mục 2.6. (2) Tham khảo

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CDR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
	<p><b>CƠ BẢN HOÀN THÀNH</b></p> <p><b>2.6. Quy trình kiểm toán báo cáo quyết toán dự án đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành</b></p> <p><i>Thảo luận so sánh với kiểm toán BCTC</i></p>						5,	theo nhóm	<p>Chuẩn mực số 1000 kiểm toán Báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành_Bộ Tài chính</p> <p><b>Ở lớp:</b> Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi GV.trang 372</p>
Bài 9	<p><b>CHƯƠNG 2: KIỂM TOÁN BÁO CÁO QUYẾT TOÁN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN HOÀN THÀNH</b></p> <p><b>2.7. Phương pháp kỹ thuật nghiệp vụ kiểm toán báo cáo quyết toán dự án đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành</b></p> <p>2.7.1. Kiểm toán tính tuân thủ về qui chế quản lý đầu tư xây dựng cơ bản</p> <p>2.7.2. Kiểm toán nguồn vốn đầu tư XD CB</p> <p><b>Làm bài tập</b></p>	2	1				CLO 1, CLO 2, CLO 3, CLO 4, CLO 5	Thuyết giảng, phát vấn, giải quyết vấn đề	<p><b>Ở nhà:</b> (1)SV đọc và nghiên cứu nội dung bài học các mục từ 2.7.1 đến 2.7.2. (2) Tham khảo Chuẩn mực số 1000 kiểm toán Báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành_Bộ Tài chính</p> <p><b>Ở lớp:</b> Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi GV.</p>

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CDR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
Bài 10	<p><b>CHƯƠNG 2: KIỂM TOÁN BÁO CÁO QUYẾT TOÁN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN HOÀN THÀNH</b></p> <p><b>2.7. Phương pháp kỹ thuật nghiệp vụ kiểm toán báo cáo quyết toán dự án đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành</b></p> <p>2.7.3 Kiểm toán chi phí đầu tư dự án XDCB</p> <p>2.7.4. Kiểm toán vốn bằng tiền</p> <p>2.7.5. Kiểm toán vật tư thiết bị</p> <p><b>Làm bài tập</b></p>	2	1			5	CLO 1, CLO 2, CLO 3, CLO 4, CLO 5	Thuyết giảng, phát vấn, giải quyết vấn đề	<p><b>Ở nhà:</b></p> <p>(1)SV đọc và nghiên cứu nội dung bài học các mục từ 2.7.3 đến 2.7.5.</p> <p>(2) Tham khảo Chuẩn mực số 1000 kiểm toán Báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành_Bộ Tài chính</p> <p><b>Ở lớp:</b></p> <p>Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi GV.</p>
Bài 11	<p>2.7.6. Kiểm toán TSCĐ</p> <p>2.7.7. Kiểm toán công nợ</p> <p><b>2.8. Tổng hợp kết quả và lập báo cáo kiểm toán</b></p> <p><b>Làm bài tập</b></p>	2	1			5		Thuyết giảng, phát vấn, giải quyết vấn đề	<p><b>Ở nhà:</b></p> <p>(1)SV đọc và nghiên cứu nội dung bài học các mục từ 2.7.6 đến 2.7.7 và 2.8.</p> <p>(2) Tham khảo Chuẩn mực số 1000 kiểm toán Báo cáo quyết toán vốn đầu tư</p>

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CDR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
									hoàn thành_Bộ Tài chính  <b>Ở lớp:</b> Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi GV.
Bài 12	+ Kiểm tra bài số 2.  + Tổng kết học phần Kiểm toán Báo cáo quyết toán vốn đầu tư XDCB hoàn thành.	2		1		5	CLO 1, CLO 2, CLO 3, CLO 4, CLO 5  Kiểm tra đánh giá, Thuyết giảng, Phát vấn	<b>Ở nhà:</b> (1)SV tổng ôn tập toàn bộ kiến thức đã học. (2) Tham khảo Chuẩn mực số 1000 kiểm toán Báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành_Bộ Tài chính  <b>Ở lớp:</b> Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi GV.	
	<b>Tổng số tiết</b>	<b>23</b>	<b>5</b>	<b>2</b>	<b>6</b>	<b>60</b>			

### 9. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

- Tên giảng đường: các giảng đường do Phòng QLĐT sắp xếp.
- Danh mục trang thiết bị (bao gồm cả phương tiện công nghệ): máy chiếu, laptop, phấn, mic, bút chỉ slide.

### 10. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

#### 10.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá:

10.1. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên: trên lớp kiểm tra bài cũ, gọi sinh viên trả lời câu hỏi, làm bài tập vận dụng.

10.2. Kiểm tra - đánh giá định kỳ

Hình thức đánh giá	Phần trăm	Yêu cầu chung, mục đích, cơ sở lý luận, minh chứng
<p><b>1. Chuyên cần</b> (kiểm tra đánh giá thường xuyên trên lớp: 01 điểm)</p>	10%	<p><b>Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Sinh viên có mặt, tham gia đầy đủ 100% buổi học, giờ học.</li> <li>• Sinh viên tích cực phát biểu.</li> </ul> <p><b>Mục đích:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đánh giá thái độ học tập: sự chăm chỉ, nghiêm túc, kỷ luật, sự hào hứng, say mê học tập.</li> </ul>
<p><b>2. Làm bài tập nhỏ, câu hỏi thảo luận, bài tập vận dụng trên lớp</b></p>	10%	<p><b>Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Sinh viên nghiên cứu kỹ các mục tiêu cần đạt.</li> <li>• Đọc phân tài liệu được yêu cầu và ghi chép lại những ý chính của phần đó, trả lời các câu hỏi và ví dụ minh họa/bài tập vận dụng ngay tại lớp.</li> <li>• Chuẩn bị một bài thuyết trình (10 minutes) trên powerpoint về nội dung thảo luận theo nhóm / cá nhân và ít nhất 2 câu hỏi phản biện đối với các nhóm/cá nhân khác.</li> </ul> <p><b>Mục đích:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Khuyến khích sinh viên chủ động nghiên cứu tài liệu và vận dụng kiến thức vào các trường hợp thực tiễn.</li> <li>• Tạo cơ hội cho sinh viên rèn luyện khả năng trình bày trước đám đông.</li> </ul>
<p><b>3. Kiểm tra giữa kỳ</b> (trắc nghiệm, tự luận, hoặc thuyết trình theo nhóm)</p>	20%	<p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Sinh viên làm việc độc lập.</li> <li>• Sinh viên làm tại lớp, được tính thời gian. Đề kiểm tra do giảng viên đưa ra. Bao gồm cả phần lý thuyết và bài tập thực hành.</li> </ul> <p><b>Mục đích:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Ghi nhớ kiến thức đã học.</li> <li>• Có biện pháp cải tiến phương pháp học tập để đạt kết quả tốt hơn vào cuối kỳ.</li> </ul>

<p><b>4. Thi hết học phần</b> (tự luận)</p>	<p>60%</p>	<p><b>Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Sinh viên nghiên cứu kỹ các kiến thức đã được học.</li> <li>• Ôn tập cả phần lý thuyết và các dạng bài tập được giao.</li> <li>• Làm bài thi tại giảng đường có tính giờ, đề thi do Bộ môn Kiểm toán đưa ra.</li> </ul> <p><b>Mục đích:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Khuyến khích sinh viên chủ động tìm tòi, nghiên cứu.</li> <li>• Tăng cường khả năng quan sát, tư duy và lập luận logic và phê phán.</li> </ul>
---	------------	---

## 10.2. Miêu tả chi tiết các bài tập và bộ tiêu chí đánh giá:

### Tiêu chí đánh giá (Rubrics định tính cho bài thi hết học phần tự luận)

Mức chất lượng	Điểm	Mô tả mức chất lượng	Ghi chú
<p><b>Xuất sắc</b></p>	<p>9-10</p>	<p>Nội dung đầy đủ, trả lời đúng 100% câu hỏi.            Có phân tích mở rộng (phân tích đúng hướng và đủ ý).            Trình bày rõ ràng, diễn đạt ngắn gọn, xúc tích, logic.            Không có lỗi về thuật ngữ chuyên môn.            Không có lỗi chính tả.</p>	
<p><b>Khá – Giỏi</b></p>	<p>7-8</p>	<p>Trả lời đúng 70-80% câu hỏi.            Có mở rộng, phân tích đúng hướng nhưng chưa đủ ý.            Trình bày rõ ràng, diễn đạt logic.            Còn lỗi chính tả.</p>	
<p><b>Trung bình</b></p>	<p>5-6</p>	<p>Trả lời đúng 50-60% câu hỏi.            Không phân tích.            Trình bày không rõ ý, chưa logic.            Còn lỗi chính tả.</p>	
<p><b>Yếu</b></p>	<p>3-4</p>	<p>Trả lời sai, lạc đề, hoặc phần trả lời đúng dưới mức 50% câu hỏi.            Không làm hết câu hỏi, bỏ nội dung hơn 50%.            Không hiểu câu hỏi.            Mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (5-6 lỗi).            Nhiều lỗi chính tả.</p>	

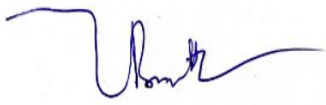
<b>Kém</b>	0-2	<p>Trả lời sai, lạc đề, phần trả lời đúng dưới mức 20%.</p> <p>Không làm hết câu hỏi, bỏ đến 80% nội dung.</p> <p>Không hiểu câu hỏi.</p> <p>Không hiểu các thuật ngữ chuyên môn cơ bản, mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (trên 6 lỗi).</p> <p>Diễn đạt không rõ ý.</p> <p>Nhiều lỗi chính tả.</p>	
------------	-----	---	--

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2019

**Trưởng khoa**

**Trưởng bộ môn**

**Người soạn đề cương**





**TS. Lê Quang Bính**

**ThS. Đặng Ngọc Châu**

**ThS. Nguyễn Văn Tùng**